

Bản án số: 233/2023/HS-ST
Ngày: 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Văn Đ, sinh năm 1991, tại tỉnh C; hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã K, huyện Trần Văn T, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Tào Văn Lộc, tổ 41, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn C và bà Nguyễn Thu N, vợ tên Huỳnh Ngọc B1, có 02 con sinh năm 2014 và năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 29/01/2023, bị cáo Võ Văn Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị B, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh K (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị B:

- Ông Trần Văn D, sinh năm 1951 (cha bị hại)
- Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1954 (mẹ bị hại)
- Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 (chồng bị hại)
- Ông Trần Văn T1, sinh năm 2003 (con bị hại)
- Ông Nguyễn Quốc T2 sinh năm 2003 (con bị hại)

6. Cháu Nguyễn Quốc B, sinh năm 2010

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D, bà N1, ông T, ông T1, ông T2 và cháu B: Bà Trần Thị M, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh K (Giấy ủy quyền ngày 26/9/2022). Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Đình N2, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B. Có mặt

2. Bà Hà Thị Ánh T3, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Đ làm tài xế lái xe tải thuê cho ông Lê Đình N2 (sinh năm: 1984, HKTT: Khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B). Đ được Bộ Giao thông vận tải cấp giấy phép lái xe hạng C ngày 26/4/2019, có giá trị đến ngày 26/4/2024.

Chiều ngày 19/9/2022, Võ Văn Đ điều khiển xe ô tô tải chở rác biển số 61C - 362.07 (loại 13 tấn) lưu thông trên đường DT741 theo hướng từ vòng xoay Cổng Xanh đến ngã tư Sở Sao. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Đ điều khiển xe lưu thông trên làn ô tô con của đường DT741, cách ngã tư giao nhau với đường NE8-N14 khoảng 50 mét thì đèn tín hiệu từ đỏ chuyển sang xanh. Do Đ quan sát đèn tín hiệu mà không quan sát xe chạy phía trước cùng chiều nên đã điều khiển xe dừng vào xe mô tô biển số 61C1 - 016 55 do bà Trần Thị B (sinh năm 1977, HKTT: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh K) điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, chuyển hướng sớm sang trái từ làn đường dành cho xe mô tô đến làn đường ô tô con (định vào giao lộ rẽ trái vào đường N14). Tai nạn xảy ra làm bà B bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó tử vong cùng ngày.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là giao lộ ngã tư giữa đường DT741 và đường NE8-N14, mặt đường trải nhựa bằng phẳng. Đường DT741 được chia thành 02 phần đường bởi dải phân cách cố định. Vị trí hiện trường nằm bên phần đường bên phải theo hướng từ đường vòng xoay Cổng Xanh đến ngã tư Sở Sao. Phần đường xảy ra tai nạn được chia thành 03 làn đường xe chạy cùng chiều, làn sát dải phân cách dành cho xe ô tô con và xe khách dưới 16 chỗ có chiều rộng 3,6m, làn giữa dành cho mọi loại ô tô có chiều rộng 3,8m, làn trong cùng dành cho xe mô tô có chiều rộng 3,9m. Đoạn đường có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Lấy lề đường bên phải theo chiều đi từ vòng xoay Cổng Xanh về ngã tư Sở Sao làm lề chuẩn; Lấy trụ điện số 57 trên lề phải làm điểm mốc:

- Xe ô tô tải biển số 61C - 362.07: Đầu xe hướng đến ngã tư Sở Sao; 02 trục bánh sau bên phải cách mép đường 7,8m, cách trụ điện số 57 là 12,8m; trục bánh trước bên phải cách mép đường 7,8m, cách đầu vết phanh bánh trước bên phải 0,5m,

cách trục bánh trước xe mô tô 61C1 – 016.55 là 1,2m; đầu vết phanh bánh trước bên trái cách mép đường 11m, cách trục bánh trước 0,5m; đầu vết phanh bánh trước bên phải cách mép đường 7,8m.

- Xe mô tô 61C1 – 016.55: Xe ngã nghiêng bên phải, nằm dưới gầm xe ô tô 61C - 362.07, đầu xe hướng chệch về đường NE8; trục bánh trước cách mép đường 7,8m; trục bánh sau cách mép đường 8,7m.

- Đầu vết cày của xe mô tô 61C1 – 016.55 cách mép đường chuẩn là 8,4m, từ đầu vết cày đến góc chân trước bên phải của xe là 10,1m;

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển số 61C1 – 016.55: Đèn xin đường, đèn phanh phía sau bị bể; yên xe bị gãy rời khỏi thân xe; bề mặt nạ ốp đầu đèn, mài mòn tay cầm phải, ốp thân xe phía sau bên trái; cong góc chân trước bên phải.

- Xe ô tô tải biển số 61C - 362.07: Trầy xước ốp đèn phía trước bên phải, cản trước bên phải và dí trước bên phải; hệ thống điều khiển, hãm, đèn, còi, gạt nước hoạt động bình thường.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu SYM Elegant biển số 61C1 – 016.55, 01 xe ô tô tải biển số 61C - 362.07, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 61C - 362.07, 01 sổ chứng nhận đăng ký ATK&BVMT số EA-0635005 và 01 Giấy phép lái xe hạng C của Võ Văn Đ.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số: 976/GDPY ngày 25/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Trần Thị B chết do chấn thương ngực bụng kín/Đa chấn thương phần mềm.

* Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô 61C-362.07 do ông Lê Đình Nam đứng tên đăng ký. Ngày 29/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả xe ô tô 61C-362.07, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 61C-362.07, 01 sổ chứng nhận đăng ký ATK&BVMT số EA-0635005 cho ông Nam.

- Xe mô tô hiệu SYM Elegant biển số 61C1 – 016.55 do bà Hà Ánh T3 (sinh năm 1969, HKTT: Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh B) đứng tên đăng ký. Năm 2020, bà T3 bán lại xe này cho bà B. 29/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả lại xe cho bà Trần Thị M (sinh năm: 1994, HKTT: Ấp Đ, xã B, huyện H, tỉnh K) là đại diện hợp pháp của nạn nhân Trần Thị B.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/11/2022, Võ Văn Đ đã thỏa thuận bồi thường cho bà Trần Thị M số tiền 112.000.000 Đ. Bà M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Võ Văn Đ.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến với nội dung bản Kết luận điều tra, không có ý kiến với Kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại Cáo trạng số 249/CT-VKSBC ngày 07/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa:**

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố thể hiện tại Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Võ Văn Đ mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong, không đề nghị xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến về tội danh, mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị.

- Ông Lê Đình N2 có ý kiến: Không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền đã bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại, không có yêu cầu gì trong vụ án, đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện rất khó khăn. Bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 19/9/2023, bị cáo điều khiển xe ô tô chở rác biển số 61C-362.07 (loại 13 tấn) lưu thông trên đường DT741. Khi bị cáo Đ điều khiển xe lưu thông trên làn ô tô con của đường DT741, cách ngã tư giao nhau với đường NE8-N14 khoảng 50 mét thì đèn tín hiệu từ đỏ chuyển sang xanh. Do Đ quan sát đèn tín hiệu mà không quan sát xe chạy phía trước cùng chiều nên đã điều khiển xe đụng vào xe mô tô biển số 61C1 - 016 55 do bà Trần Thị B điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, chuyển hướng sớm sang trái từ làn đường dành cho xe mô tô đến làn đường ô tô con (định vào giao lộ rẽ trái vào đường N14). Tai nạn xảy ra làm bà B bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó tử vong cùng ngày.

Xét hành vi của bị cáo Đ điều khiển xe ô tô tải chạy sai làn đường, không chú ý quan sát xe đi cùng chiều dẫn đến va chạm làm bị hại tử vong là vi phạm Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 249/CT-VKSBC ngày 07/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội : “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại. Xét tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày một gia tăng do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, hậu quả gây ra là có thể gây nguy hiểm cho bị hại và chính bản thân bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và tác động chủ xe (ông Lê Đình Nam) bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi khi chuyên hướng phương tiện nhưng thiếu quan sát và chưa đảm bảo khoản cách an toàn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, nơi cư trú rõ ràng và hiện là trụ cột lao động chính trong gia đình. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, có điều kiện lao động nuôi sống gia đình. Do đó, HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời hạn thử thách theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về cấm bị cáo hành nghề vận tải.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 120.000.000 Đ, và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ông Lê Đình N2 không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền đã bồi thường trách nhiệm dân sự. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

Bà T3 khai không còn liên quan đến xe mô tô biển số 61C1 – 016.55 do đã bán cho bà B, không có yêu cầu trong vụ án nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả:

- 01 xe ô tô 61C-362.07, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 61C-362.07, 01 sổ chứng nhận đăng ký ATKT&BVMT số EA-0635005 cho ông Lê Đình Nam là phù hợp.

- 01 Xe mô tô hiệu SYM Elegant biển số 61C1 – 016.55 cho bà Trần Thị M (là đại diện hợp pháp của nạn nhân Trần Thị B) là phù hợp

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, xét ý kiến của vị đại diện viện kiểm sát về đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, nên không được HĐXX chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/11/2023).

Giao bị cáo cho UBND phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn Đ phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) Đ.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/11/2023).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành